

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T.S  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HSST  
Ngày 11 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Hưng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tất Hồng, ông Vũ Thái Hưng.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Tá Tuấn - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường UBND phường Châu Khê, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/QĐXX- ST ngày 27/11/2020 đối với bị cáo:

**Ngô Thị X - Sinh năm 1968;**

Giới tính: Nữ.

HKTT: Khu phố T.L, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ học vấn: 05/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Nguyễn Văn V, ( đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ (đã chết); Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 5; có chồng là Nguyễn Phú L, sinh năm 1966; có 02 con, lớn sinh năm 1989 nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày **15/7/2020** đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 15/7/2020, tại nhà chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1959 tại số nhà 12 khu phố Tr.H, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T.S phối hợp với Công an phường Đ.B, thị xã T.S bắt quả tang Ngô Thị X, sinh năm 1968, HKTT: khu phố T.L, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh có hành vi bán trái phép chất ma túy cho một nam thanh niên tự khai họ tên là Nguyễn Văn M, sinh năm 1987, khai ở tại khu phố X.T, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang:

- Nguyễn Văn M tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy màu bạc bên trong chứa chất bột màu trắng được lưu trong 01 phong bì thư ký hiệu M. M khai nhận đó là ma túy vừa mua được của X với giá 200.000 đồng.

- Ngô Thị X tự nguyện giao nộp 01 tờ polyme mệnh giá 200.000 đồng có số seri “IC19032970”. X khai nhận đó là số tiền vừa bán ma túy cho M, được M trả.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của X. Tiến hành khám xét tại khu phố T.L, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tiến hành khám xét tại số nhà 12 khu phố Tr.H, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, X tự nguyện giao nộp 10 (mười) túi ni lông màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng; 05 (năm) gói nhỏ đều được bọc ngoài là lớp giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 55 (năm mươi năm) gói nhỏ đều được bọc ngoài là lớp giấy màu bạc bên trong đều chứa chất bột màu trắng lấy từ trong tủ để quần áo tại phòng ngủ tầng 1 được lưu trong 01 phong bì thư ký hiệu K. X khai nhận số ma túy trên là của X cất giữ để bán kiếm lời.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S, ngày 17/7/2020, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành giám định và ban hành kết luận giám định số 530/KLGĐMT-PC09, kết luận:

“+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng là 0,0157 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.*

+ *Các viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu K có khối lượng 1,8878 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.*

+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu K có khối lượng là 13,8872 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.”.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,8878 gam ma túy Methamphetamine và 13,9029 gam ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Ngô Thị X khai nhận:

Ngô Thị X là em chồng chị Nguyễn Thị Y. Do chồng chị Y đã mất, hiện chị Y ở một mình, thường xuyên đi làm ăn không ở nhà nên nhờ X đến trông nhà và nấu cơm giúp. Để tiện cho việc sinh hoạt, X đã mua một chiếc tủ để quần áo và để trong phòng ngủ tầng 1 nhà chị Y. Chiếc tủ này chỉ X có chìa khóa. Do bản thân X không có nghề nghiệp ổn định nên đã nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán. Khoảng 18 giờ ngày 14/7/2020 tại khu vực cầu C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, X gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa 22 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy ngửa và 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine với giá 2.000.000 đồng. Sau đó X mang về nhà chị Y rồi chia nhỏ ra thành 10 (mười) túi ni lông màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng; 05 (năm) gói nhỏ đều được bọc ngoài là lớp giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 56 (năm mươi sáu) gói nhỏ đều được bọc ngoài là lớp giấy màu bạc bên trong đều chứa chất bột màu trắng rồi cất giấu trong tủ để quần áo tại phòng ngủ tầng 1 mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 15/7/2020, khi X đang ở nhà chị Y thì có 02 nam thanh niên đi đến (sau khi bị bắt quả tang, X biết tên là Nguyễn Văn M và Kha Văn B, sinh năm 1997, HKTT: thôn N.L, xã H.K, huyện K.S, tỉnh Nghệ An). Tại đây, M hỏi mua của X 200.000 đồng tiền ma túy Heroine, X đồng ý. M đưa cho X 200.000 đồng, X cầm tiền và đưa lại cho M 01 gói ma túy được bọc ngoài bằng giấy màu bạc bên trong chứa chất bột màu

trắng. M vừa cầm gói ma túy thì lực lượng Công an đến kiểm tra, thu giữ, bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 229/CT- VKS ngày 25/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Ngô Thị X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p, khoản 2, Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn M là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Thị X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm p, khoản 2, khoản 5, Điều 251 BLHS; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51, BLHS. Xử phạt bị cáo Ngô Thị X từ 10 năm tù đến 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/7/2020. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng của X do phạm tội mà có.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 15/7/2020, Ngô Thị X đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn M, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 BLHS. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,8878 gam ma túy Methamphetamine và 13,9029 gam ma túy Heroine. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S truy tố bị cáo tội danh trên và theo điểm p, khoản 2, Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tác hại đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, hành vi còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới

đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS, do vậy cần áp dụng cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù giam, đối với bị cáo cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng của X do phạm tội mà có.

Liên quan trong vụ án còn có đối tượng Nguyễn Văn M, sau khi lực lượng công an đưa về trụ sở làm việc, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ M đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Đ.N, thị xã T.S nhưng không có đối tượng nào như M khai tại Cơ quan điều tra. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho X tại khu vực cầu C.D, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. X khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với anh Kha Văn Bé là người đi cùng M khi M mua ma túy của X. Anh Bé khai anh và M chỉ là bạn bè quen biết ngoài xã hội, khi đi cùng M anh không biết M đi mua ma túy, chỉ đến khi M mua ma túy và bị bắt thì anh mới biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý với anh Bé là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Y khai không biết việc X cất giấu và bán ma túy tại nhà mình, do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý với chị Y là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo **Ngô Thị X** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm p, khoản 2, khoản 5, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Ngô Thị X 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/7/2020. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 11/12/2020 để đảm bảo thi hành án. Phạt bị cáo Ngô Thị X 15.000.000đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng của X, do phạm tội mà có. Theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã T.S với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh ngày 20/11/2020.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:  
- TAND tỉnh Bắc Ninh;  
- VKSND thị xã T.S;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Công an thị xã T.S;
- THADS thị xã T.S;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.

## **Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Tiến Hưng